

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Ninh số 2
ĐKC 1.3	Nhà thầu: <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu]</i> .
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Khoa Dược, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; E- Hồ sơ mời thầu của Chủ đầu tư; Các chỉ dẫn kỹ thuật, làm rõ E- HSMT; E- Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu; Các tài liệu khác có liên quan...
ĐKC 4	Chủ đầu tư không thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 Địa chỉ: Đường Huyền Quang, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh Điện thoại: 0222.3895.969 Fax: 0222 3895969 Địa chỉ email: khonoitru.khoaduocbvsnbn@gmail.com
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 Chương VIII-Biểu mẫu hợp đồng) - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực tối thiểu 27 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: trong vòng 45 ngày kể từ ngày hai bên hoàn thành nghĩa vụ trong hợp đồng đã ký kết.
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng

ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 8.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: trong khoảng thời gian tối đa 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp: Sau 20 ngày hai bên không tiến hành hòa giải được, tranh chấp sẽ được giải quyết tại tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh; chi phí cho việc giải quyết tranh chấp do bên thua chịu theo quy định của pháp luật.</p>
ĐKC 10	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hóa đơn và phiếu kiểm nghiệm, phiếu báo lô, hạn dùng của thuốc cho từng lô hàng (Số lô, hạn dùng có thể in kèm trên hóa đơn).</p> <p>Các tài liệu được cung cấp theo từng đợt giao hàng.</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p> <p>Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: _____ [ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng].
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: Không được phép
ĐKC 15.1	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng.</p> <p>Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng qui định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. Chứng từ thanh toán có thể thay đổi theo quy định của pháp luật và kho bạc/ ngân hàng; Cơ sở Y tế có trách nhiệm thông báo và thống nhất chi tiết với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng và được thể hiện trong hợp đồng.</p> <p>-Giá trị thanh toán bằng số lượng thực tế mà nhà thầu đã thực hiện nhân với đơn giá tương ứng của hàng hóa trong hợp đồng.</p> <p>- Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: Việt Nam Đồng (VND)</p>
ĐKC 19	Đóng gói thuốc: Thuốc phải được đóng gói, dán nhãn đúng quy cách dự thầu đã được thông báo trúng thầu và phải được đóng trong hộp, kiện, đồ bao gói khác phù hợp với điều kiện vận

	chuyên. Phải còn nguyên nhãn, mác, tem; không được cạo, sửa, tẩy xóa những thông tin về thuốc phải ghi trên bao, kiện đóng gói; các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản....
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: Thực hiện theo quy định hiện hành.
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển thuốc: Nhà thầu phải chịu mọi chi phí vận chuyển đến nơi giao hàng (Tại Khoa Dược, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2, đường Huyền Quang, Phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình vận chuyển như: bảo quản lạnh, chống nắng, nóng ẩm mốc v.v..., phương tiện vận chuyển, quy trình vận chuyển phải phù hợp với nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP” mà nhà thầu đã đạt được
ĐKC 22.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung: tiến hành kiểm tra, thử nghiệm các tiêu chí của thuốc đã đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra thuốc về mặt cảm quan, nhãn, thông tin sản phẩm... theo quyết định trúng thầu và các tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký lưu hành với cơ quan quản lý nhà nước. + Kiểm nghiệm thuốc nếu nghi ngờ về mặt chất lượng hoặc khi cần thiết. - Địa điểm: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra thuốc về mặt cảm quan tại thời điểm giao hàng tại địa điểm giao hàng (Khoa Dược, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2, đường Huyền Quang, Phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh). + Nếu cần thiết thực hiện kiểm nghiệm thuốc, việc kiểm nghiệm được tiến hành tại cơ sở kiểm nghiệm hợp pháp theo quy định hiện hành. <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí kiểm nghiệm: Chủ đầu tư trả nếu kết quả kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo quy định; Nhà thầu trả nếu kết quả kiểm nghiệm không đạt yêu cầu theo quy định; - Thuốc qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo quy định và không phải do lỗi Bên mua. Nhà thầu có trách nhiệm thu hồi và cung ứng loại thuốc thay thế đảm bảo chất lượng.
ĐKC 23	Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 25 ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư

	<p>có thể khấu trừ vào giá hợp đồng (nộp phạt bằng tiền mặt/ khấu trừ công nợ/ nộp phạt bằng bảo lãnh thực hiện hợp đồng) một khoản tiền bồi thường tương ứng với % giá trị công việc chậm thực hiện, cụ thể:</p> <p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa: 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.</p> <p>Mức khấu trừ: 1%/tuần giao chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện.</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm..</p> <p>Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 28 ĐKC.</p>
<p>ĐKC 24.1</p>	<p>Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: Nhà thầu phải thu hồi thuốc vô điều kiện kể cả khi hợp đồng đã chấm dứt nếu thuốc đã giao không đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như đã chào thầu, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư và hoàn trả đầy đủ thuốc đảm bảo chất lượng cho đơn vị, tương ứng với số lượng thuốc đã thu hồi đồng thời đền bù mọi chi phí có liên quan.</p>
<p>ĐKC 24.2</p>	<p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân. - Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh. Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục (Nếu không phải do lỗi của bên chủ đầu tư).
<p>ĐKC 26.1(d)</p>	<p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:</p>

	<p>+ Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế. Nhà thầu phải cung cấp các thông tin cần thiết để chủ đầu tư có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: các quyết định, công văn phê duyệt liên quan đến nội dung thay đổi, bổ sung hoặc thông tin công bố của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thuyết minh, cam kết về tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi của thuốc đề xuất thay thế.</p> <p>+ Trong thời gian thực hiện hợp đồng: Nếu có sự thay đổi số lượng mua sắm, hai bên thống nhất nội dung thực hiện bằng phụ lục hợp đồng và thực hiện mua sắm, thanh toán... theo đúng quy định tại Luật đấu thầu, văn bản hướng dẫn Luật đấu thầu và các tài liệu liên quan.</p>
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: Không có.
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: Không có.